

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ FIVE TECH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ FIVE TECH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FIVE TECH VIET NAM TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: FIVE TECH VIET NAM TECHNOLOGY., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108207754

3. Ngày thành lập: 02/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Yên Vĩnh, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943.299.735

Fax:

Email: cophanfivetech.vn@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
2.	Xây dựng công trình công ích	4220
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
5.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

9.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
10.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4541
11.	Bán buôn thực phẩm	4632
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài tòa nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
14.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp - Xây dựng công trình cửa - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Xây dựng đường hầm;	4290
18.	Phá dỡ	4311
19.	Cho thuê xe có động cơ	7710
20.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
21.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
23.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ	4210
24.	Xây dựng nhà các loại	4100
25.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

29.	Bán buôn đồ uống	4633
30.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);	4659
32.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) (trừ hoạt động đầu giá)	4512
33.	Đại lý du lịch	7911
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.	4649
35.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
36.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
38.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4511

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM HUY NGŨ	Thôn Yên Vĩnh, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	108.000	1.080.000.000	60,000	0300880050 53	
			Tổng số	108.000	1.080.000.000	60,000		

2	NGUYỄN ĐỨC HOÀN	Thôn Thụy Trà, Xã Nam Trung, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	10,000	142686891	
			Tổng số	18.000	180.000.000	10,000		
3	NGUYỄN THỊ TUYỀN	Thôn Yên Vĩnh, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	540.000.000	30,000	030188004202	
			Tổng số	54.000	540.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM HUY NGŨ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/05/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030088005053

Ngày cấp: 05/03/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Yên Vĩnh, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Yên Vĩnh, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội